

Số: **859**/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày **04** tháng 4 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã

UBND XÃ HƯƠNG LỘC

Số: **238**

Ngày: **11/04/2019**

Chuyên: .....

Lưu hồ sơ số: .....

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 519/TTr-SCT ngày 28 tháng 3 năm 2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã.

**Điều 2.** Sở Công Thương có trách nhiệm cập nhật các thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này vào Hệ thống thông tin thủ tục hành chính tỉnh theo đúng quy định.

**Điều 3.** Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn có trách nhiệm:

1. Niêm yết công khai thủ tục hành chính này tại trụ sở cơ quan và trên Trang Thông tin điện tử của đơn vị;

2. Thực hiện giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền theo hướng dẫn tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Cục KSTTHC-VP Chính phủ (gửi qua mạng);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ngành thuộc UBND tỉnh (gửi qua mạng);
- UBND các huyện, TX, TP Huế (gửi qua mạng);
- Các PCVP và CV CT;
- Lưu: VT, CCHC, HCC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Dung**

**Phụ lục**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH**  
**TRONG LĨNH VỰC QUẢN LÝ AN TOÀN ĐẬP, HỒ CHỨA THỦY ĐIỆN**  
**THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ**  
(Kèm theo Quyết định số **859** /QĐ-UBND ngày **04** tháng 4 năm 2019  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)

**Phần I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Tên VBQPPL quy định TTHC
1	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp xã	20 ngày làm việc	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã	Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ
2	Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp xã	20 ngày làm việc		

## **Phần II. NỘI DUNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**1. Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai cho công trình vùng hạ du đập thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp xã**

### **a) Trình tự thực hiện**

- Bước 1: Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ đến Bộ phận TN&TKQ của UBND cấp xã;

- Bước 2: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, UBND cấp xã có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ; trường hợp hồ sơ không hợp lệ, UBND cấp xã thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị phê duyệt phương án để hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định;

- Bước 3: Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, UBND cấp xã có trách nhiệm thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế hiện trường khi cần thiết, xem xét phê duyệt; trường hợp không đủ điều kiện phê duyệt, UBND cấp xã trả lại hồ sơ cho tổ chức, cá nhân đề nghị phê duyệt và thông báo lý do bằng văn bản.

- Bước 4: Bộ phận TN&TKQ của UBND cấp xã trả kết quả cho cá nhân/tổ chức.

### **b) Cách thức thực hiện**

- Gửi hồ sơ qua bưu điện;

- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận TN&TKQ;

- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công tỉnh.

### **c) Thành phần, số lượng hồ sơ**

\* *Thành phần hồ sơ gồm:*

- Tờ trình đề nghị phê duyệt phương án;

- Dự thảo phương án;

- Báo cáo kết quả tính toán kỹ thuật;

- Văn bản góp ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan;

- Các tài liệu khác liên quan kèm theo (nếu có).

\* *Số lượng hồ sơ:* 01 bộ hồ sơ.

### **d) Thời hạn giải quyết:**

Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, UBND cấp xã có trách nhiệm thẩm định hồ sơ, kiểm tra thực tế hiện trường khi cần thiết, trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Ủy ban nhân dân cấp xã.

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định.

**h) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không.



**k) Phí, lệ phí:** Không.

**l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

**m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017;

- Nghị định số 114/2018/NĐ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước.

## **2. Thẩm định, phê duyệt phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp hồ chứa thủy điện thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân cấp xã**

### **a) Trình tự thực hiện**

- Bước 1: Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ đến Bộ phận TN&TKQ của UBND cấp xã;

- Bước 2: Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận hồ sơ, UBND cấp xã có trách nhiệm xem xét, kiểm tra hồ sơ; trường hợp hồ sơ không hợp lệ, UBND cấp xã thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị phê duyệt phương án để hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Bước 3: Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, UBND cấp xã có trách nhiệm thẩm định hồ sơ, trường hợp đủ điều kiện, xem xét phê duyệt; trường hợp không đủ điều kiện phê duyệt, UBND cấp xã trả lại hồ sơ cho tổ chức, cá nhân đề nghị phê duyệt và thông báo lý do bằng văn bản.

- Bước 4: Bộ phận TN&TKQ của UBND cấp xã trả kết quả cho cá nhân/tổ chức.

### **b) Cách thức thực hiện**

- Gửi hồ sơ qua bưu điện;
- Nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận TN&TKQ;
- Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công tỉnh.

### **c) Thành phần, số lượng hồ sơ**

\* Thành phần hồ sơ gồm:

- Tờ trình đề nghị phê duyệt;
- Dự thảo phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp;
- Báo cáo kết quả tính toán kỹ thuật;
- Văn bản góp ý kiến của các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Các tài liệu liên quan khác kèm theo (nếu có).

\* Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ.

### **d) Thời hạn giải quyết:**

- Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, UBND cấp xã có trách nhiệm thẩm định hồ sơ, trường hợp đủ điều kiện, trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân.

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Ủy ban nhân dân cấp xã.

**g) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Quyết định.

**h) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không.

**k) Phí, lệ phí:** Không.

**l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

**m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

